

Bản án số: 118/2021/HS-ST
Ngày 27- 4- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T, sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Bùi Thị C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tấn P (chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1968; có 01 em ruột, sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 23/12/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Thanh H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23/12/2020, Nguyễn Tấn T thuê xe mô tô chở khách từ nhà địa chỉ đường Bùi Thị C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương ra đến ngã ba Cây Thị thuộc khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương gặp tên H hỏi mua được 200.000 đồng ma túy đá. H đưa cho T 01

gói ma túy, được bảo quản bằng nilon hàn kín. T trở về nhà và để gói ma túy trên mặt bàn trong phòng ngủ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi T đang dọn dẹp nhà thì lực lượng tuần tra Công an phường T, phối hợp với Đội cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D vào kiểm tra hành chính, phát hiện 01 gói ma túy và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,1392 gam.

Kết luận giám định số 802/MT-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1392 gam, loại Methamphetamine. Ma túy còn lại sau giám định là 0,0461 gam.

Đối với tên H bán ma túy cho Nguyễn Tấn T hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử lý vật chứng:

Đối với bì thư niêm phong bên trong chứa 0,0461 gam là ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, người chứng kiến không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 19 giờ ngày 23/12/2020, tại địa chỉ Bùi Thị C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Tấn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng là 0,1392 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của Nguyễn Tấn T thực hiện, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo nhân thân xấu nghiệp ma túy, chưa có tiền án tiền sự.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì thư niêm phong bên trong chứa 0,0461 gam là ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Mức hình của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với tên Hùng bán ma túy cho Nguyễn Tấn T hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy bì thư niêm phong bên trong chứa 0,0461 gam là ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2021, bút lục 78).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tấn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân